

Nghĩa Hành, ngày 18 tháng 02 năm 2024

## KẾ HOẠCH Chuyển đổi số năm 2025

Căn cứ Kế hoạch số 198/KH-SGDĐT ngày 18/02/2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Quảng Ngãi về việc ban hành Kế hoạch Chuyển đổi số của ngành Giáo dục và đào tạo năm 2024; Kế hoạch số 21/KH-UBND ngày 07/02/2023 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc triển khai thực hiện Đề án “Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo giai đoạn 2022-2025, định hướng đến năm 2030” trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi; Kế hoạch số 316/KH-SGDĐT ngày 23/3/2021 của Sở Giáo dục và Đào tạo về ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số, chính quyền điện tử và bảo đảm an toàn thông tin mạng giai đoạn 2021-2025, Trường THPT Nguyễn Công Phương ban hành Kế hoạch chuyển đổi số năm 2025, như sau:

### I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

#### 1. Mục đích

Quán triệt và thực hiện nghiêm các văn bản, nghị quyết của Trung ương, của tỉnh về chuyển đổi số gắn với thực hiện có hiệu quả các kế hoạch, đề án, hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ công nghệ thông tin và chuyển đổi số của ngành GDĐT; thúc đẩy đổi mới sáng tạo trong dạy và học, nâng cao chất lượng và cơ hội tiếp cận giáo dục, hiệu quả quản lý giáo dục; xây dựng nền giáo dục mở thích ứng trên nền tảng số, góp phần phát triển Chính phủ số, kinh tế số và xã hội số.

Đổi mới mạnh mẽ phương thức quản lý, điều hành dựa trên công nghệ và dữ liệu; nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý và chất lượng cung cấp dịch công trực tuyến thuộc lĩnh vực GDĐT.

Đổi mới mạnh mẽ phương thức tổ chức giáo dục, đưa dạy và học trên môi trường số thành hoạt động giáo dục thiết yếu, hằng ngày đối với mỗi nhà giáo, mỗi người học.

#### 2. Yêu cầu

Nhiệm vụ chuyển đổi số được triển khai thực hiện đồng bộ, thống nhất, có trọng tâm, trọng điểm phù hợp với điều kiện thực tiễn, bảo đảm hiệu quả, đúng thời gian và bám sát sự chỉ đạo của Sở Giáo dục và Đào tạo về công tác chuyển đổi số trong trường học.

Nâng cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu của đơn vị quản lý giáo dục, cơ sở giáo dục trong chỉ đạo, tổ chức thực hiện các nhiệm vụ chuyển đổi số, từng bước hoàn thành mục tiêu, chỉ tiêu đề ra trong năm 2025.

Thường xuyên kiểm tra, giám sát việc thực hiện công tác chuyển đổi số; kiên quyết xử lý nghiêm cán bộ, viên chức vi phạm các quy định của Đảng, Nhà nước, ngành GDĐT trong công tác chuyển đổi số của đơn vị.

## II. NHIỆM VỤ THỰC HIỆN

(Phụ lục đính kèm)

## III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

### 1. Ban giám hiệu

- Theo dõi quá trình thực hiện kế hoạch của đơn vị.
- Báo cáo kết quả thực hiện chuyển đổi số định kỳ hoặc đột xuất về Sở GDĐT (qua Văn phòng Sở). Thời hạn gửi báo cáo chậm nhất là ngày 10 của tháng cuối kỳ báo cáo (định kỳ 3 tháng/lần; đột xuất theo thời điểm yêu cầu).

2. Tổ chuyên môn và các cá nhân có liên quan tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch theo đúng nội dung nhiệm vụ được phân công và báo cáo kết quả triển khai thực hiện kế hoạch chuyển đổi số. Thời hạn gửi báo cáo chậm nhất là ngày 5 của tháng cuối kỳ báo cáo (định kỳ 3 tháng/lần; đột xuất theo thời điểm yêu cầu) về Ban giám hiệu qua hệ thống Edoc.

### 3. Kế toán có trách nhiệm

- Tham vấn phòng tài chính và kế hoạch Sở Giáo dục và Đào tạo nhằm lập dự toán, quản lý, sử dụng và thanh quyết toán kinh phí chuyển đổi số để triển khai thực hiện Kế hoạch đúng quy định của Nhà nước.

- Tham mưu cho hiệu trưởng về các nguồn lực có thể sử dụng trong việc thực hiện kế hoạch chuyển đổi số năm 2025.

- Hướng dẫn, thông tin đến các bộ phận trong nhà trường trong về các nội dung tài chính có liên quan đến công tác chuyển đổi số của đơn vị.

- Lập dự toán các hạng mục chuyển đổi số của đơn vị trong năm 2025.

4. Giao Văn phòng và Nhân viên CNTT đôn đốc, theo dõi, giám sát và báo cáo Hiệu trưởng về tiến độ, kết quả thực hiện kế hoạch. Tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch cho Hiệu trưởng.

Trong quá trình triển khai thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc đề nghị các bộ phận, cá nhân có liên quan kịp thời báo cáo Lãnh đạo nhà trường (qua Văn phòng) để điều chỉnh, bổ sung./.

#### Nơi nhận:

- Sở GDĐT (báo cáo);
- BGH;
- TCM;
- Website;
- Lưu: VT, kqv.

**KT. HIỆU TRƯỞNG**  
**PHÓ HIỆU TRƯỞNG**

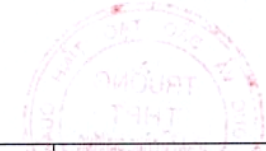


**Kiều Quang Vũ**

**PHỤ LỤC****TRIỂN KHAI NHIỆM VỤ CÔNG TÁC CHUYỂN ĐỔI SỐ NĂM 2025**

(Kèm theo Kế hoạch số 50/KH-NCP, ngày 18/02/2025 của  
Trường THPT Nguyễn Công Phương)

TT	Nội dung công việc	Kết quả công việc	Bộ phận thực hiện	Thời gian hoàn thành
<b>I</b>	<b>Thể chế số</b>			
1	Xây dựng, ban hành các văn bản về thực hiện công tác chuyển đổi số, đảm bảo an toàn thông tin năm 2025	- Kế hoạch chuyển đổi số năm 2025.	- BGH (Thầy Kiều Quang Vũ);	Quý I
		- Kế hoạch truyền thông về công tác chuyển đổi số và đảm bảo an toàn thông tin năm 2025.	- Ban CNTT, Công đoàn trường, Đoàn trường, GVCN	
		- Kế hoạch kiểm tra việc thực hiện công tác chuyển đổi số và đảm bảo an toàn thông tin tại các TCM.	- NV CNTT (tham mưu) - Ban giám hiệu (ban hành).	
		- Ban hành các văn bản hướng dẫn, phối hợp thực hiện công tác chuyển đổi số, đảm bảo an toàn thông tin theo chỉ đạo của Sở Giáo dục và Đào tạo	- Ban giám hiệu (ban hành).	Thường xuyên



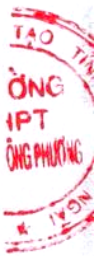
TT	Nội dung công việc	Kết quả công việc	Bộ phận thực hiện	Thời gian hoàn thành
			- Toàn thể cán bộ giáo viên, nhân viên, học sinh nhà trường.	
2	Rà soát, ban hành Quy chế quản lý, vận hành các hệ thống thông tin, CSDL thuộc phạm vi quản lý; rà soát, cập nhật các quy chế, quy định về bảo đảm an toàn thông tin trong hoạt động	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Quy chế quản lý, vận hành các hệ thống thông tin như: quản trị nhà trường, dạy và học trực tuyến, thư viện trực tuyến, học bạ số, CSDL ngành, mail công vụ, Cổng/Trang thông tin điện tử, hệ thống quản trị nhà trường, ...</li> <li>- Ban hành Quy chế, quy định về bảo đảm an toàn thông tin.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- NV CNTT tham mưu cho Hiệu trưởng ban hành.</li> <li>- NV CNTT tham mưu Hiệu trưởng ban hành.</li> </ul>	Quý I
<b>II</b>	<b>Nhận thức số</b>			
3	Phát huy vai trò và trách nhiệm của người đứng đầu trong triển khai các nhiệm vụ chuyển đổi số, an toàn thông tin tại đơn vị.	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Kiện toàn Ban chỉ đạo về công tác chuyển đổi số, an toàn thông tin của đơn vị; Thủ trưởng đơn vị là Trưởng Ban.</li> <li>- Ban hành các văn bản chỉ đạo về chuyển đổi số, đảm bảo an toàn thông tin.</li> </ul>	- NV CNTT tham mưu Hiệu trưởng ban hành.	Thường xuyên

TT	Nội dung công việc	Kết quả công việc	Bộ phận thực hiện	Thời gian hoàn thành
		<p>- Triển khai công tác kiểm tra chuyên đổi số của đơn vị (xác định nội dung, thời gian, đối tượng kiểm tra cụ thể).</p>		
4	<p>Đẩy mạnh truyền thông về Chuyển đổi số, đảm bảo an toàn thông tin; truyền thông chuyên đổi số trên môi trường đa nền tảng, huy động nguồn lực truyền thông xã hội trong truyền thông chuyên đổi số, ...</p>	<p>- Tuyên truyền, truyền thông các chủ trương, định hướng chuyển đổi số, phát triển chính quyền số, kinh tế số, xã hội số; chương trình, kế hoạch chuyển đổi số của tỉnh, ngành; vai trò, lợi ích của chuyển đổi số; sử dụng dịch vụ công trực tuyến.</p> <p>- Chủ động tổ chức tuyên truyền về chuyển đổi số, phát triển chính quyền điện tử, chính quyền số dưới nhiều hình thức (cuộc thi, video, poster, tài liệu tuyên truyền; kênh truyền thông trực tuyến trên các phương tiện, nền tảng số, kênh truyền thông trực tiếp; lồng ghép với các hoạt động của các ngành ...).</p>	<p>NV CNTT, Đoàn trường, GVCN</p>	<p>Thường xuyên</p>



TT	Nội dung công việc	Kết quả công việc	Bộ phận thực hiện	Thời gian hoàn thành
		- Tuyên truyền, phòng chống lừa đảo trực tuyến, bảo vệ thông tin cá nhân...		
5	Tuyên truyền, phổ biến, nhân rộng những sáng kiến, cách làm, mô hình điển hình về chuyển đổi số. Nghiên cứu, tham khảo các bài học, kinh nghiệm chuyển đổi số thành công tại Cổng thông tin về chuyển đổi số quốc gia ( <a href="https://dx.gov.vn">https://dx.gov.vn</a> ) để vận dụng phù hợp với tình hình thực tế của cơ quan, đơn vị.	Mô hình, sáng kiến được triển khai tại đơn vị.	TCM, NV CNTT	Thường xuyên
6	Tổ chức hưởng ứng Ngày Chuyển đổi số quốc gia năm 2025.	Tổ chức triển khai hiệu quả, có ý nghĩa thiết thực các hoạt động, sự kiện hưởng ứng Ngày Chuyển đổi số quốc gia năm 2025.	Nhà trường	Thường xuyên
7	Cổng/Trang thông tin điện tử của đơn vị có chuyên mục riêng về chuyển đổi số.	- Xây dựng chuyên mục “Chuyển đổi số” trên Cổng/Trang thông tin điện tử của đơn vị.	NV CNTT	Thường xuyên

TT	Nội dung công việc	Kết quả công việc	Bộ phận thực hiện	Thời gian hoàn thành
		- Thường xuyên cập nhật thông tin trên chuyên mục “Chuyên đổi số” của đơn vị.		
<b>III</b>	<b>Nhân lực số</b>			
8	Phối hợp triển khai các nhiệm vụ theo hướng dẫn của Sở Giáo dục và Đào tạo về đào tạo nhân lực số.	Triển khai thực hiện đầy đủ, hiệu quả các nhiệm vụ theo quy định.	Nhà trường	Thường xuyên
9	Tổ chức hoặc tham dự các lớp đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn kiến thức, kỹ năng về chuyển đổi số, chính quyền số, kinh tế số, xã hội số, an toàn thông tin.	<p>- Cán bộ, viên chức tham dự đầy đủ các lớp đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn kiến thức, kỹ năng về chuyển đổi số, chính quyền số, kinh tế số, xã hội số, an toàn thông tin, ngành, đơn vị tổ chức.</p> <p>- 100% cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên tại các cơ sở giáo dục được tập huấn về kỹ năng số, kỹ năng an toàn thông tin.</p>	CB, VC	Thường xuyên
10	Chủ động chuẩn hóa đội ngũ, đảm bảo nguồn nhân lực công nghệ thông tin của cơ quan, đơn	Bố trí, phân công cán bộ, viên chức chuyên trách, kiêm nhiệm công tác	Hiệu trưởng	Thường xuyên



TT	Nội dung công việc	Kết quả công việc	Bộ phận thực hiện	Thời gian hoàn thành
	vị phục vụ cho triển khai chuyển đổi số, bảo đảm an toàn thông tin.	chuyển đổi số, bảo đảm an toàn thông tin tại đơn vị.		
<b>III</b>	<b>Hạ tầng số</b>			
11	Đầu tư, tăng cường trang bị, nâng cấp máy tính, thiết bị công nghệ thông tin đáp ứng nhu cầu ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số và bảo đảm an toàn thông tin tại đơn vị .	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Hệ thống mạng nội bộ.</li> <li>- Đạt mức độ 2 theo QĐ 4725/QĐ-BGDĐT</li> </ul>	Phụ trách CSVC NVCNTT	Thường xuyên
12	Trang bị bảo mật (chứng chỉ SSL) tên miền Cổng/Trang thông tin điện tử và các miền con; nâng cấp IPv6.	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trang bị bảo mật (chứng chỉ SSL) cho tên miền Cổng/Trang thông tin điện tử và các tên miền con.</li> <li>- Nâng cấp từ IPv4 sang IPv6.</li> </ul>	Phụ trách CSVC NVCNTT	Thường xuyên
13	Trang bị thiết bị bảo mật, phần mềm bảo mật đảm bảo an toàn thông tin tại đơn vị.	- Phần mềm bảo mật: <b>Bkav Endpoint, Microsoft Defendence, ...</b>	Phụ trách CSVC NVCNTT	Thường xuyên
<b>V</b>	<b>Dữ liệu số</b>			
14	Khai thác thông tin, dữ liệu đã có từ các cơ sở dữ liệu quốc gia để	Thực hiện theo quy định.	Nhà trường (NV CNTT, VT, KT)	Thường xuyên



TT	Nội dung công việc	Kết quả công việc	Bộ phận thực hiện	Thời gian hoàn thành
	phục vụ công tác; phối hợp với cơ quan, đơn vị có liên quan trong triển khai xây dựng các cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu chuyên ngành bảo đảm đồng bộ, hiệu quả, tránh trùng lặp.			
15	Phát triển, hoàn thiện các cơ sở dữ liệu chuyên ngành đảm bảo phục vụ hoạt động chỉ đạo điều hành của UBND tỉnh dựa trên dữ liệu. Tiếp tục phát triển dữ liệu, làm giàu dữ liệu, làm sạch dữ liệu trong hoạt động của cơ quan nhà nước các cấp, các đơn vị sự nghiệp và các doanh nghiệp; từng bước đưa hoạt động của tổ chức dựa trên dữ liệu, tạo tiền đề để chuyển sang giai đoạn hoạt động thuận trên môi trường số.	Thực hiện theo quy định.	Nhà trường (NV CNTT, VT, KT)	Thường xuyên
16	Hoàn thành công tác số hóa kết quả giải quyết thủ tục hành chính còn	Thực hiện theo quy định.	Văn thư, NV CNTT	

TT	Nội dung công việc	Kết quả công việc	Bộ phận thực hiện	Thời gian hoàn thành
	hiệu; số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính và tái sử dụng dữ liệu số hóa trong tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công trực tuyến.			
17	Báo cáo thống kê trên Hệ thống CSDL ngành kịp thời, đúng quy định.	Báo cáo theo quy định.	NV CNTT Văn phòng, KT, YT, CSVC, CM	Thường xuyên
18	Cập nhật thông tin, đồng bộ, xác thực hồ sơ cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh trên CSDL ngành với CSDLQGvDC.	Cập nhật, đồng bộ, xác thực hồ sơ cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh trên Hệ thống CSDL ngành.  - Dữ liệu học sinh đồng nhất trên Smas và CSDL ngành.	- Cán bộ, Viên chức và Văn thư  - Giáo viên chủ nhiệm  - NV CNTT	Thường xuyên
<b>VI</b>	<b>Nền tảng số</b>			
19	Triển khai các nền tảng số cơ bản theo Công văn số 1446/UBND-KGVX ngày	- Tiếp tục triển khai Nền tảng số dạy, học trực tuyến, kết nối, phục vụ trực tuyến toàn trình cho công tác giảng dạy  - học tập - thi cử cho học sinh, giáo viên: Olm, Azota, Smas.	- BGH, NV CNTT CNT, GV, NV	30/12/2025

TT	Nội dung công việc	Kết quả công việc	Bộ phận thực hiện	Thời gian hoàn thành
	31/3/2022, Quyết định số 906/QĐ-UBND ngày 11/7/2022	- Tìm kiếm và ứng dụng sản phẩm, dịch vụ của các doanh nghiệp công nghệ giáo dục vào giảng dạy.	- NV CNTT	
20	Khai thác các nền tảng số	Thực hiện theo quy định	Các bộ phận trong nhà trường	Thường xuyên
<b>VII</b>	<b>An toàn thông tin mạng</b>			
21	Xây dựng và triển khai Kế hoạch kiểm tra, đánh giá an toàn thông tin.	Kiểm tra, đánh giá an toàn thông tin tại đơn vị.	NV CNTT phối hợp PHT cơ sở vật chất thực hiện.	Trong năm 2025
22	Xây dựng, triển khai Kế hoạch tổ chức tuyên truyền, nâng cao nhận thức và phổ biến kiến thức, kỹ năng bảo đảm an toàn thông tin.	Tuyên truyền, nâng cao nhận thức và phổ biến kiến thức, kỹ năng bảo đảm an toàn thông tin.	NV CNTT	Thường xuyên
23	Bảo đảm an toàn thông tin đối với Hệ thống thông tin theo cấp độ đã được phê duyệt.	Hệ thống thông tin của đơn vị đã được phê duyệt cấp độ 1	NV CNTT	Thường xuyên
24	Chủ động cài đặt phần mềm bảo mật cho các máy tính sử dụng tại	- Phần mềm bảo mật: <b>Bkav Endpoint, Microsoft Defendence, ...</b>	NV CNTT	Thường xuyên



TT	Nội dung công việc	Kết quả công việc	Bộ phận thực hiện	Thời gian hoàn thành
	đơn vị (kể cả máy tính sử dụng dạy thực hành cho học sinh).			
25	Khai thác hiệu quả Nền tảng hỗ trợ quản lý đảm bảo an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ tại địa chỉ <a href="https://capdo.ais.gov.vn/">https://capdo.ais.gov.vn/</a> để phục vụ công tác quản lý nhà nước về an toàn thông tin mạng.	Thường xuyên theo dõi Nền tảng để nắm bắt tình hình, theo dõi công tác triển khai đầy đủ phương án bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ đã được phê duyệt của đơn vị.	NV CNTT	Thường xuyên
<b>XIII</b>	<b>Chính quyền số</b>			
26	Tiếp tục triển khai các giải pháp nâng cao chất lượng giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp và hiệu quả sử dụng dịch vụ công trực tuyến.	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tuyên truyền, phổ biến nội dung, cách thức thực hiện DVCTT.</li> <li>- Rà soát, nâng cao tỷ lệ DVCTT toàn trình; cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình đạt tỷ lệ 100% thủ tục hành chính có đủ điều kiện.</li> <li>- Nâng cao tỷ lệ hồ sơ trực tuyến; hồ sơ trực tuyến toàn trình của các dịch vụ công trực tuyến đạt tỷ lệ trung bình tối thiểu 60%.</li> <li>- Tỷ lệ người dân, doanh nghiệp hài lòng trong giải quyết thủ tục hành chính đạt trên 95%.</li> </ul>	Văn phòng, NV CNTT	Thường xuyên

TT	Nội dung công việc	Kết quả công việc	Bộ phận thực hiện	Thời gian hoàn thành
27	Tỷ lệ hồ sơ công việc được xử lý trên môi trường mạng ( <i>trừ hồ sơ công việc thuộc phạm vi bí mật nhà nước</i> ) tại cấp đơn vị.	Đạt 90%.	CB, NV, GV	Thường xuyên
28	Tiếp tục triển khai Hệ thống quản lý, tuyển sinh đầu cấp: Quản lý quy trình; đăng ký trực tuyến; Tra cứu trực tuyến thông tin; Cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 ( <i>toàn trình</i> ).	Hệ thống tuyển sinh đầu cấp trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi ( <i>Tuyển sinh vào 10</i> ).	Văn phòng, NVCNTT, Giáo viên tin	Trong năm 2025
29	Triển khai thanh toán học phí không dùng tiền mặt	Đạt 100%	KT	Thường xuyên
30	Cài đặt và sử dụng các Ứng dụng trên nền tảng di động phục vụ hoạt động của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, tổ chức và công dân trên địa tỉnh Quảng Ngãi.	100% cán bộ, viên chức tại đơn vị cài đặt và sử dụng (Ứng dụng trên nền tảng di động phục vụ hoạt động của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; Ứng dụng trên nền tảng di động phục vụ hoạt động của tổ chức và công dân tỉnh Quảng Ngãi; ...).	CB, VC nhà trường	Thường xuyên



TT	Nội dung công việc	Kết quả công việc	Bộ phận thực hiện	Thời gian hoàn thành
31	Chủ động phối hợp với cấp trên để lựa chọn và phát triển ứng dụng, dịch vụ một cách phù hợp để tiết kiệm chi phí, thời gian triển khai	Thực hiện theo quy định.	NV CNTT, Ban CNTT, KT	Thường xuyên
32	Thực hiện chi Ngân sách nhà nước cho Chính quyền số, an toàn thông tin của đơn vị đảm bảo tỷ lệ theo quy định.	Thực hiện theo quy định.	KT	Trong năm 2025
33	Đánh giá mức độ chuyển đổi số của cơ sở giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên.	Thực hiện theo Quyết định số 4725/QĐ-BGDĐT ngày 30/12/2022 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Bộ chỉ số đánh giá mức độ chuyển đổi số của cơ sở giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên.	NV CNTT, BGH	Trong năm 2025